

HỘI SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐHQG-HCM
LIÊN CHI HỘI KHOA TOÁN – TIN HỌC

DANH SÁCH SINH VIÊN THAM GIA HOẠT ĐỘNG
HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2025 - 2026

- 1. Tên hoạt động:** Đại hội chi Hội
- 2. Thời gian tổ chức:** 13/10 – 18/10/2025
- 3. Địa điểm tổ chức:** Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM, Cơ sở 2 (Khu đô thị ĐHQG-HCM)
- 4. Thông tin người phụ trách:** Quảng Diễm Quỳnh – Ủy viên Ban Chấp hành Liên chi Hội (SĐT: 0365059736).
- 4. Danh sách sinh viên tham gia:**

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
1	24110001	Nguyễn Thảo Anh	Toán – Tin học
2	24110003	Nguyễn Đình Bách	Toán – Tin học
3	24110004	Lê Gia Bảo	Toán – Tin học
4	24110005	Nguyễn Huỳnh Gia Bảo	Toán – Tin học
5	24110006	Nguyễn Phú Bình	Toán – Tin học
6	24110007	Phạm Quốc Bình	Toán – Tin học
7	24110011	Phan Tuấn Đạt	Toán – Tin học
8	24110013	Lê Bảo Duy	Toán – Tin học
9	24110014	Nguyễn Thị Huệ Giang	Toán – Tin học
10	24110015	Vương Nhật Hào	Toán – Tin học
11	24110016	Nguyễn Thị Thu Hiền	Toán – Tin học
12	24110018	Nguyễn Hoàng	Toán – Tin học
13	24110019	Trần Thanh Hoàng	Toán – Tin học
14	24110021	Trần Quốc Hưng	Toán – Tin học
15	24110023	Nguyễn Anh Huy	Toán – Tin học
16	24110025	Nguyễn Trương Gia Huy	Toán – Tin học
17	24110027	Vũ Hoàng Vĩnh Khang	Toán – Tin học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
18	24110029	Nguyễn Hữu Khánh	Toán – Tin học
19	24110031	Huỳnh Tuấn Kiệt	Toán – Tin học
20	24110032	Ngô Hoàng Lực	Toán – Tin học
21	24110034	Phạm Hoàng Minh	Toán – Tin học
22	24110035	Lưu Nguyễn Trà My	Toán – Tin học
23	24110037	Đinh Tú Mỹ	Toán – Tin học
24	24110038	Lương Hải Nam	Toán – Tin học
25	24110039	Nguyễn Thị Ánh Ngọc	Toán – Tin học
26	24110044	Huỳnh Lương Phong	Toán – Tin học
27	24110045	Nguyễn Toàn Phong	Toán – Tin học
28	24110046	Nguyễn Trần Hoàng Phúc	Toán – Tin học
29	24110047	Nguyễn Việt Phương	Toán – Tin học
30	24110049	Trịnh Võ Minh Quang	Toán – Tin học
31	24110050	Phạm Nguyễn Kim Quyên	Toán – Tin học
32	24110053	Trần Phúc Tài	Toán – Tin học
33	24110056	Phan Hoàng Thịnh	Toán – Tin học
34	24110057	Lại Ngọc Thư	Toán – Tin học
35	24110059	Trần Mai Thương	Toán – Tin học
36	24110063	Văn Công Minh Triết	Toán – Tin học
37	24110064	Nguyễn Thị Hảo Trinh	Toán – Tin học
38	24110065	Đoàn Đức Trọng	Toán – Tin học
39	24110066	Bùi Phan Thanh Trúc	Toán – Tin học
40	24110067	Nguyễn Minh Tú	Toán – Tin học
41	24110068	Tô Huỳnh Anh Tú	Toán – Tin học
42	24110069	Nguyễn Nhật Tuấn	Toán – Tin học
43	24110075	Phan Nguyễn Trúc Vy	Toán – Tin học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
44	24110077	Trần Bá Đạt	Toán – Tin học
45	24110078	Lê Hoàng Duy	Toán – Tin học
46	24110079	Cao Nguyễn Kỳ Duyên	Toán – Tin học
47	24110082	Võ Nguyễn Hậu	Toán – Tin học
48	24110085	Lê Võ Vĩnh Khang	Toán – Tin học
49	24110088	Bùi Quang Khôi	Toán – Tin học
50	24110089	Dương Phước Lộc	Toán – Tin học
51	24110095	Tô Quang Nhật	Toán – Tin học
52	24110096	Nguyễn Hoàng Bảo Như	Toán – Tin học
53	24110152	Lê Đông Hà	Toán – Tin học
54	24110169	Đặng Gia Huy	Toán – Tin học
55	24110171	Lê Trần Gia Huy	Toán – Tin học
56	24110206	Ngô Vương Nghĩa	Toán – Tin học
57	24110207	Lê Nguyễn Thảo Nguyên	Toán – Tin học
58	24110254	Bùi Thành Tín	Toán – Tin học
59	24110266	Nguyễn Đức Trung	Toán – Tin học
60	24110273	Trần Anh Vin	Toán – Tin học
61	24110070	Nguyễn Hoàng Anh Tuấn	Toán – Tin học
62	24110024	Nguyễn Đoàn Ngọc Huy	Toán – Tin học
63	24110043	Lâm Hà Quỳnh Như	Toán – Tin học
64	24110055	Nguyễn Trần Minh Thắng	Toán – Tin học
65	24110101	Nguyễn Việt Thắng	Toán – Tin học
66	24110105	Bùi Mai Thuỷ Tiên	Toán – Tin học
67	24110108	Đặng Ngọc Bảo Trân	Toán – Tin học
68	24110164	Đặng Phước Hùng	Toán – Tin học
69	24110161	Đặng Thanh Hòa	Toán – Tin học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
70	24110127	Đào Xuân Bắc	Toán – Tin học
71	24110162	Đinh Văn Nhật Hoàng	Toán – Tin học
72	24110170	Đỗ Gia Huy	Toán – Tin học
73	24110143	Đoàn Vũ Minh Đức	Toán – Tin học
74	24110185	Dương Đăng Khoa	Toán – Tin học
75	24110186	Dương Thái Khoa	Toán – Tin học
76	24110135	Dương Thành Đạt	Toán – Tin học
77	24110106	Hồ Cao Thanh Tiến	Toán – Tin học
78	24110157	Huỳnh Ngọc Như Hào	Toán – Tin học
79	24110179	Huỳnh Thế Khải	Toán – Tin học
80	24110159	Lê Phan Minh Hiếu	Toán – Tin học
81	24110116	Lý Gia Khang	Toán – Tin học
82	24110156	Lý Nhật Hào	Toán – Tin học
83	24110155	Ngô Mai Hạnh	Toán – Tin học
84	24110112	Ngô Ngọc Thanh Trúc	Toán – Tin học
85	24110191	Ngô Nguyễn Huy Khương	Toán – Tin học
86	24110151	Ngô Thị Mỹ Duyên	Toán – Tin học
87	24110147	Nguyễn Anh Duy	Toán – Tin học
88	24110190	Nguyễn Anh Khôi	Toán – Tin học
89	24110188	Nguyễn Đăng Khoa	Toán – Tin học
90	24110183	Nguyễn Duy Khánh	Toán – Tin học
91	24110129	Nguyễn Gia Bảo	Toán – Tin học
92	24110148	Nguyễn Hà Minh Duy	Toán – Tin học
93	24110172	Nguyễn Hải Hoàng Huy	Toán – Tin học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
94	24110118	Nguyễn Hoài An	Toán – Tin học
95	24110173	Nguyễn Hữu Huy	Toán – Tin học
96	24110114	Nguyễn Ngọc Tuyền	Toán – Tin học
97	24110097	Nguyễn Phạm Quỳnh Như	Toán – Tin học
98	24110165	Nguyễn Phi Hùng	Toán – Tin học
99	24110166	Nguyễn Quang Hùng	Toán – Tin học
100	24110137	Nguyễn Quốc Đạt	Toán – Tin học
101	24110174	Nguyễn Quốc Huy	Toán – Tin học
102	24110184	Nguyễn Quốc Khánh	Toán – Tin học
103	24110123	Nguyễn Thái Anh	Toán – Tin học
104	24110177	Nguyễn Thị Minh Huyền	Toán – Tin học
105	24110125	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	Toán – Tin học
106	24110126	Nguyễn Thị Nguyệt Ánh	Toán – Tin học
107	24110146	Nguyễn Trương Trí Dũng	Toán – Tin học
108	24110144	Nguyễn Xuân Đức	Toán – Tin học
109	24110149	Phạm Trần Khánh Duy	Toán – Tin học
110	24110168	Thái Ngọc Hương	Toán – Tin học
111	24110163	Trần Đức Hoàng	Toán – Tin học
112	24110189	Trần Dương Anh Khoa	Toán – Tin học
113	24110124	Trần Hoàng Anh	Toán – Tin học
114	24110150	Trần Mạnh Duy	Toán – Tin học
115	24110130	Trần Ngọc Gia Bảo	Toán – Tin học
116	24110109	Trần Nguyễn Khánh Trân	Toán – Tin học
117	24110181	Trần Nguyễn Minh Khang	Toán – Tin học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
118	24110140	Trần Phong Đạt	Toán – Tin học
119	24110141	Trần Tấn Đạt	Toán – Tin học
120	24110131	Trần Thiên Bảo	Toán – Tin học
121	24110182	Võ Hoài Khang	Toán – Tin học
122	24110142	Võ Minh Đạt	Toán – Tin học
123	24110136	Nguyễn Quang Đạt	Toán – Tin học
124	24110158	Lê Hoài Hậu	Toán – Tin học
125	24110120	Đỗ Hoàng Vân Anh	Toán – Tin học
126	24110264	Nguyễn Minh Trực	Toán – Tin học
127	24110200	Lê Quang Long	Toán – Tin học
128	24110207	Lê Nguyễn Thảo Nguyên	Toán – Tin học
129	24110213	Nguyễn Quỳnh Nhi	Toán – Tin học
130	24110252	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	Toán – Tin học
131	24110209	Bùi Trọng Nhân	Toán – Tin học
132	24110228	Nguyễn Tiểu Quân	Toán – Tin học
133	24110241	Tăng Thanh Thảo	Toán – Tin học
134	24110206	Ngô Vương Nghĩa	Toán – Tin học
135	24110244	Nguyễn Anh Thiện	Toán – Tin học
136	24110218	Cam Vĩ Phong	Toán – Tin học
137	24110225	Nguyễn Hữu Phước	Toán – Tin học
138	24110204	Nguyễn Trâm Quỳnh Nga	Toán – Tin học
139	24110196	Vương Hà Ngọc Linh	Toán – Tin học
140	24110256	Trần Thái Toàn	Toán – Tin học
141	24110263	Vương Nguyễn Gia Trí	Toán – Tin học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
142	24110262	Nguyễn Minh Trí	Toán – Tin học
143	24110247	Phạm Quốc Thịnh	Toán – Tin học
144	24110221	Đỗ Hoàng Phúc	Toán – Tin học
145	24110192	Đỗ Thành Kiên	Toán – Tin học
146	24110261	Nguyễn Thị Diễm Trang	Toán – Tin học
147	24110245	Đỗ Hoàng Thịnh	Toán – Tin học
148	24110222	Huỳnh Hoàng Phúc	Toán – Tin học
149	24110212	Ngô Nguyễn Hoàng Nhân	Toán – Tin học
150	24110205	Trần Thị Tuyết Ngân	Toán – Tin học
151	24110232	Thạch Bô Na Rít	Toán – Tin học
152	24110278	Võ Mai Diễm Hiền	Toán – Tin học
153	24110197	Hà Đức Lộc	Toán – Tin học
154	24110251	Trần Thị Mỹ Thuyền	Toán – Tin học
155	24110210	Đỗ Như Nhân	Toán – Tin học
156	24110260	Nguyễn Hoàng Ngọc Trân	Toán – Tin học
157	24110215	Vương Tuyết Như	Toán – Tin học
158	24110276	Võ Ngọc Yến Vy	Toán – Tin học
159	24110267	Nguyễn Hoàng Kiên Trung	Toán – Tin học
160	24110195	Lường Thị Hoài Linh	Toán – Tin học
161	24110277	Thái Hoàng Yến	Toán – Tin học
162	24110203	Nguyễn Quang Minh	Toán – Tin học
163	24110265	An Linh Trung	Toán – Tin học
164	24110219	Lý Huỳnh Gia Phong	Toán – Tin học
165	24110223	Nguyễn Hoàng Phúc	Toán – Tin học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
166	24110229	Trần Ngọc Quân	Toán – Tin học
167	24110237	Bùi Hoàng Tân	Toán – Tin học
168	24110259	Nguyễn Ngọc Thùy Trâm	Toán – Tin học
169	24110201	Trần Hùng Luyện	Toán – Tin học
170	24110235	Lê Mỹ Tài	Toán – Tin học
171	24110240	Trần Duy Thành	Toán – Tin học
172	24110243	Lương Trọng Thiên	Toán – Tin học
173	24110238	Nguyễn Văn Tây	Toán – Tin học
174	24110224	Nguyễn Phan Hoàng Phúc	Toán – Tin học
175	24110221	Đỗ Hoàng Phúc	Toán – Tin học
176	24110230	Trương Giang Minh Quang	Toán – Tin học
177	24280001	Dương Thanh Duy	Toán – Tin học
178	24280002	Văn Gia Hy	Toán – Tin học
179	24280005	Tô Minh Tâm	Toán – Tin học
180	24280006	Nguyễn Lan Anh	Toán – Tin học
181	24280008	Nguyễn Phước Bình	Toán – Tin học
182	24280011	Phạm Minh Duy	Toán – Tin học
183	24280015	Trần Quang Huy	Toán – Tin học
184	24280016	Phạm Thị Thiên Mỹ	Toán – Tin học
185	24280017	Trần Minh Nhật	Toán – Tin học
186	24280020	Trương Hoàng Phúc	Toán – Tin học
187	24280021	Phạm Như Quỳnh	Toán – Tin học
188	24280022	Phan Thị Mỹ Tâm	Toán – Tin học
189	24280026	Phạm Thị Diệu Thùy	Toán – Tin học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
190	24280027	Lâm Nhật Tiến	Toán – Tin học
191	24280028	Phạm Quốc Triều	Toán – Tin học
192	24280029	Nguyễn Minh Trung	Toán – Tin học
193	24280030	Trần Ngọc Các Uyên	Toán – Tin học
194	24280034	Đặng Thanh Huyền	Toán – Tin học
195	24280035	Phạm Đăng Khiêm	Toán – Tin học
196	24280038	Nguyễn Đăng Nhân	Toán – Tin học
197	24280039	Lê Tự Phong	Toán – Tin học
198	24280040	Nguyễn Giao Thiên Phúc	Toán – Tin học
199	24280041	Ngô Văn Phước	Toán – Tin học
200	24280042	Quảng Diễm Quỳnh	Toán – Tin học
201	24280043	Phan Thủy Tiên	Toán – Tin học
202	24280046	Võ Quỳnh Ý	Toán – Tin học
203	24280048	Trần Nguyên Hưng	Toán – Tin học
204	24280049	Hoàng Gia Bảo	Toán – Tin học
205	24280053	Lê Minh Cường	Toán – Tin học
206	24280054	Lưu Thành Danh	Toán – Tin học
207	24280057	Lê Viết Khánh Đạt	Toán – Tin học
208	24280058	Vương Thành Đạt	Toán – Tin học
209	24280059	Đặng Đức Duy	Toán – Tin học
210	24280060	Nguyễn Khánh Duy	Toán – Tin học
211	24280062	Nguyễn Lương Hoàng Hải	Toán – Tin học
212	24280063	Ngô Quốc Hào	Toán – Tin học
213	24280064	Nguyễn Đức Hiếu	Toán – Tin học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
214	24280065	Ngô Văn Minh Hoàng	Toán – Tin học
215	24280068	Trương Đình Hưng	Toán – Tin học
216	24280070	Ngô Gia Huy	Toán – Tin học
217	24280071	Nguyễn Sanh Huy	Toán – Tin học
218	24280073	Phan Đình Khải	Toán – Tin học
219	24280077	Nguyễn Hữu Khang	Toán – Tin học
220	24280079	Phạm Trần Khoa	Toán – Tin học
221	24280080	Nguyễn Diệu Lê	Toán – Tin học
222	24280081	Nguyễn Hồng Linh	Toán – Tin học
223	24280085	Võ Hoàng Nam	Toán – Tin học
224	24280086	Trần Quách Đông Nghi	Toán – Tin học
225	24280088	Trần Trinh Nhân	Toán – Tin học
226	24280089	Lâm Trần Trung Nhật	Toán – Tin học
227	24280090	Nguyễn Hoàng Minh Nhật	Toán – Tin học
228	24280092	Bùi Hoàng Phát	Toán – Tin học
229	24280093	Nguyễn Tiến Phát	Toán – Tin học
230	24280094	Đỗ Quang Phong	Toán – Tin học
231	24280095	Dương Nguyên Phong	Toán – Tin học
232	24280098	Lê Phạm Thế Phú	Toán – Tin học
233	24280100	Trần Thanh Anh Quân	Toán – Tin học
234	24280102	Nguyễn Hoàng Sang	Toán – Tin học
235	24280103	Huỳnh Tấn Tài	Toán – Tin học
236	24280104	Lê Tấn Thành	Toán – Tin học
237	24280106	Phạm Phương Thảo	Toán – Tin học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
238	24280107	Lê Minh Phúc Tiên	Toán – Tin học
239	24280108	Đặng Minh Tiến	Toán – Tin học
240	24280109	Tô Ngọc Tiến	Toán – Tin học
241	24280111	Ra Lan Đỗ Tú Trinh	Toán – Tin học
242	24280113	Trần Đình Tuấn	Toán – Tin học
243	24280114	Đỗ Quang Vũ	Toán – Tin học
244	24280115	Lê Phước Vũ	Toán – Tin học
245	24280116	Vũ Thị Thuý Vy	Toán – Tin học
246	25110022	Nguyễn Lin Đa	Toán – Tin học
247	25110023	Lê Hoàng Danh	Toán – Tin học
248	25110030	Trương Vũ Quốc Đạt	Toán – Tin học
249	25110031	Trần Tấn Diện	Toán – Tin học
250	25110037	Vũ Trường Giang	Toán – Tin học
251	25110039	Lê Võ Hoàng Hà	Toán – Tin học
252	25110061	Mai Hữu Khiêm	Toán – Tin học
253	25110068	Lê Phạm Phi Loan	Toán – Tin học
254	25110071	Lý Thiên Long	Toán – Tin học
255	25110214	Nguyễn Hoàng Lâm	Toán – Tin học
256	25110237	Trà Minh Thiện	Toán – Tin học
257	25110029	Trịnh Lê Thành Đạt	Toán – Tin học
258	25110035	Nguyễn Lê Ngọc Duyên	Toán – Tin học
259	25110216	Hồ Ngọc Long	Toán – Tin học
260	25110002	Phan Nguyễn Tiến Khoa	Toán – Tin học
261	25110004	Nguyễn Đình Hoàng	Toán – Tin học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
262	25110005	Trần Nguyên Khang	Toán – Tin học
263	25110006	Phạm Thái Sơn	Toán – Tin học
264	25110007	Nguyễn Thái An	Toán – Tin học
265	25110008	Đinh Lê Thiên Ân	Toán – Tin học
266	25110010	Hoàng Nhật Anh	Toán – Tin học
267	25110011	Nguyễn Ngọc Phương Anh	Toán – Tin học
268	25110012	Nguyễn Phan Thế Anh	Toán – Tin học
269	25110013	Phí Tuấn Anh	Toán – Tin học
270	25110014	Lê Xuân Bách	Toán – Tin học
271	25110015	Nguyễn Hoàng Bách	Toán – Tin học
272	25110016	Lê Phạm Khánh Bằng	Toán – Tin học
273	25110017	Nguyễn Trung Bảo	Toán – Tin học
274	25110018	Phạm Ngọc Gia Bảo	Toán – Tin học
275	25110019	Trần Trung Tuấn Bảo	Toán – Tin học
276	25110020	Thái Hoà Bình	Toán – Tin học
277	25110021	Lâm Hoàng Chung	Toán – Tin học
278	25110024	Bùi Thành Đạt	Toán – Tin học
279	25110025	Lê Quang Đạt	Toán – Tin học
280	25110027	Nguyễn Tiến Đạt	Toán – Tin học
281	25110028	Trần Tiến Đạt	Toán – Tin học
282	25110033	Nguyễn Lê Minh Đức	Toán – Tin học
283	25110034	Lê Trí Dũng	Toán – Tin học
284	25110036	Tô Mỹ Duyên	Toán – Tin học
285	25110037	Vũ Trường Giang	Toán – Tin học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
286	25110038	Dương Thị Thanh Hà	Toán – Tin học
287	25110040	Nguyễn Gia Hân	Toán – Tin học
288	25110041	Phạm Mai Bảo Hân	Toán – Tin học
289	25110042	Trịnh Minh Hiếu	Toán – Tin học
290	25110043	Lê Doãn Huy Hoàng	Toán – Tin học
291	25110044	Lữ Mai Duy Hoàng	Toán – Tin học
292	25110045	Trịnh Huy Hoàng	Toán – Tin học
293	25110047	Võ Gia Hưng	Toán – Tin học
294	25110049	Đinh Xuân Huy	Toán – Tin học
295	25110050	Huỳnh Vũ Gia Huy	Toán – Tin học
296	25110051	Nguyễn Minh Huy	Toán – Tin học
297	25110052	Võ Huỳnh Khang Hy	Toán – Tin học
298	25110053	Khúc Nguyên Khải	Toán – Tin học
299	25110054	Đặng Chí Khang	Toán – Tin học
300	25110055	Đào Nguyễn Quốc Khang	Toán – Tin học
301	25110056	Hàng Vũ Minh Khang	Toán – Tin học
302	25110057	Trần Minh Khang	Toán – Tin học
303	25110058	Thái Dương Phương Khanh	Toán – Tin học
304	25110059	Nguyễn Diệu Khánh	Toán – Tin học
305	25110060	Phan Mạnh Khánh	Toán – Tin học
306	25110062	Đặng Trần Minh Khoa	Toán – Tin học
307	25110063	Đỗ Đăng Khoa	Toán – Tin học
308	25110065	Võ Tuấn Khương	Toán – Tin học
309	25110066	Vũ Hoàng Phương Lam	Toán – Tin học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
310	25110069	Châu Thiếc Long	Toán – Tin học
311	25110070	Hoàng Hải Long	Toán – Tin học
312	25110072	Vũ Hoàng Long	Toán – Tin học
313	25110073	Thái Tuệ Mẫn	Toán – Tin học
314	25110078	Vũ Hoàng Nam	Toán – Tin học
315	25110098	Đặng Hoàng Phúc	Toán – Tin học
316	25110101	Ngô Đức Phước	Toán – Tin học
317	25110138	Nguyễn Minh Trung	Toán – Tin học
318	25110147	Hồ Lê Tường Vy	Toán – Tin học
319	25110153	Nguyễn Tiến Dũng	Toán – Tin học
320	25110160	Lê Tuấn Hưng	Toán – Tin học
321	25110164	Huỳnh Hoàng Huy	Toán – Tin học
322	25110176	Nguyễn Đỗ Minh Trí	Toán – Tin học
323	25110178	Hoàng Minh Tuấn	Toán – Tin học
324	25110187	Trần Ngọc Duy Anh	Toán – Tin học
325	25110189	Nguyễn Phúc Châu	Toán – Tin học
326	25110190	Nguyễn Lê Quang Đại	Toán – Tin học
327	25110192	Lưu Công Danh	Toán – Tin học
328	25110198	Lê Đỗ Bảo Duy	Toán – Tin học
329	25110200	Nguyễn Hữu Hoà	Toán – Tin học
330	25110201	Lê Thanh Hoàng	Toán – Tin học
331	25110202	Phạm Minh Hoàng	Toán – Tin học
332	25110204	Ngô Quốc Thiên Hương	Toán – Tin học
333	25110210	Nguyễn Minh Khôi	Toán – Tin học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
334	25110212	Trần Khả Kính	Toán – Tin học
335	25110220	Đình Trung Nghĩa	Toán – Tin học
336	25110225	Bùi Tấn Phát	Toán – Tin học
337	25110232	Tô Hữu Quốc	Toán – Tin học
338	25110233	Trần Lê Diễm Quỳnh	Toán – Tin học
339	25110236	Châu Hải Thiên	Toán – Tin học
340	25110240	Lê Ngọc Bảo Trân	Toán – Tin học
341	25110241	Lê Thị Thu Trang	Toán – Tin học
342	25110087	Hồ Nguyễn Ngọc Nhi	Toán – Tin học
343	25110111	Đỗ Nguyễn Minh Sáng	Toán – Tin học
344	25110113	Đồng Minh Tấn	Toán – Tin học
345	25110118	Phan Phạm Phương Thảo	Toán – Tin học
346	25110135	Lê Ngô Quang Trí	Toán – Tin học
347	25110145	Hoàng Thanh Vân	Toán – Tin học
348	25110074	Lê Quang Minh	Toán – Tin học
349	25110075	Lương Gia Minh	Toán – Tin học
350	25110077	Nguyễn Thị My	Toán – Tin học
351	25110079	Nguyễn Thanh Ngân	Toán – Tin học
352	25110080	Nguyễn Thanh Ngoan	Toán – Tin học
353	25110081	Lâm Bảo Ngọc	Toán – Tin học
354	25110082	Trịnh Kim Ngọc	Toán – Tin học
355	25110083	Nguyễn Lê Phi Ngu	Toán – Tin học
356	25110086	Lê Long Nhật	Toán – Tin học
357	25110088	Huỳnh Yến Nhi	Toán – Tin học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
358	25110089	Lê Ngọc Yến Nhi	Toán – Tin học
359	25110090	Vũ Phan Quỳnh Nhi	Toán – Tin học
360	25110091	Nguyễn Thanh Nhiệt	Toán – Tin học
361	25110092	Bùi Quỳnh Như	Toán – Tin học
362	25110093	Võ Thị Tâm Như	Toán – Tin học
363	25110094	Nguyễn Nhã Phong	Toán – Tin học
364	25110095	Nguyễn Tân Phong	Toán – Tin học
365	25110096	Phạm Thanh Phong	Toán – Tin học
366	25110097	Huỳnh Triệu Phú	Toán – Tin học
367	25110099	Nguyễn Minh Phúc	Toán – Tin học
368	25110100	Trần Lê Minh Phúc	Toán – Tin học
369	25110102	Đặng Thị Mai Phương	Toán – Tin học
370	25110104	Nguyễn Dương Ngọc Phương	Toán – Tin học
371	25110105	Lê Phan Minh Quân	Toán – Tin học
372	25110107	Nguyễn Quân	Toán – Tin học
373	25110108	Nguyễn Hoàng Anh Quân	Toán – Tin học
374	25110109	Trần Tú Quyên	Toán – Tin học
375	25110110	Huỳnh Phan Quỳnh	Toán – Tin học
376	25110112	Nguyễn Hồ Minh Tâm	Toán – Tin học
377	25110114	Vòng Đại Thắng	Toán – Tin học
378	25110115	Nguyễn Chí Thành	Toán – Tin học
379	25110117	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Toán – Tin học
380	25110119	Phan Minh Thiện	Toán – Tin học
381	25110120	Đỗ Quốc Thịnh	Toán – Tin học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
382	25110121	Lương Gia Thịnh	Toán – Tin học
383	25110122	Nguyễn Quốc Thịnh	Toán – Tin học
384	25110123	Nguyễn Phú Thọ	Toán – Tin học
385	25110124	Lê Huy Thông	Toán – Tin học
386	25110126	Vũ Thị Ánh Thư	Toán – Tin học
387	25110127	Dương Tấn Thuận	Toán – Tin học
388	25110128	Nguyễn Đỗ Anh Thy	Toán – Tin học
389	25110129	Nguyễn Anh Tiến	Toán – Tin học
390	25110132	Trương Hoàng Bảo Trân	Toán – Tin học
391	25110133	Ngô Đào Hương Trang	Toán – Tin học
392	25110134	Hồ Hữu Trí	Toán – Tin học
393	25110136	Trần Thị Thanh Trúc	Toán – Tin học
394	25110137	Hoàng Việt Trung	Toán – Tin học
395	25110139	Nguyễn Minh Tú	Toán – Tin học
396	25110140	Phạm Minh Tú	Toán – Tin học
397	25110141	Đàm Văn Tuấn	Toán – Tin học
398	25110142	Đào Anh Tuấn	Toán – Tin học
399	25110143	Nguyễn Viết Tuấn	Toán – Tin học
400	25110174	Võ Lê Uyên Thơ	Toán – Tin học
401	25110168	Trương Quang Long	Toán – Tin học
402	25110188	Trần Thanh Bình	Toán – Tin học
403	25110199	Danh Nhựt Hào	Toán – Tin học
404	25110158	Nguyễn Ngọc Hiền	Toán – Tin học
405	25110193	Lê Đỗ Tiến Đạt	Toán – Tin học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
406	25110197	Hứa Hoàng Thuỳ Dương	Toán – Tin học
407	25110167	Ngô Nguyễn Minh Khôi	Toán – Tin học
408	25110170	Tô Phương Quỳnh	Toán – Tin học
409	25110223	Đỗ Nguyễn Linh Nhân	Toán – Tin học
410	25110159	Hà Thị Kim Hoàng	Toán – Tin học
411	25110209	Trần Nguyên Khang	Toán – Tin học
412	25110183	Chu Đình An	Toán – Tin học
413	25110150	Nguyễn Phan Ngọc Chi	Toán – Tin học
414	25110162	Vũ Thu Hương	Toán – Tin học
415	25110151	Phạm Đào Văn Chương	Toán – Tin học
416	25110165	Nguyễn Quang Nhật Hy	Toán – Tin học
417	25110195	Phan Thị Hoàng Diệu	Toán – Tin học
418	25110181	Bùi Anh Tuấn	Toán – Tin học
419	25110180	Trương Đoàn Kiều Trinh	Toán – Tin học
420	25110169	Võ Long Nhật Minh	Toán – Tin học
421	25110173	Nguyễn Thị Kim Thơ	Toán – Tin học
422	25110154	Đặng Hồng Duyên	Toán – Tin học
423	25110152	Nguyễn Ngọc Diễm	Toán – Tin học
424	25110224	Lê Trần Hoàng Nhân	Toán – Tin học
425	25110177	Nguyễn Tấn Triển	Toán – Tin học
426	25110234	Ngô Trung Sơn	Toán – Tin học
427	25110217	Nguyễn Hoàng Quốc Luật	Toán – Tin học
428	25110184	Trần Thị Nhất An	Toán – Tin học
429	25110161	Nguyễn Trần Thanh Hương	Toán – Tin học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
430	25110203	Trần Tiến Hợi	Toán – Tin học
431	25110157	Lương Gia Hân	Toán – Tin học
432	25110149	Nguyễn Trần Thảo Vy	Toán – Tin học
433	25110156	Lâm Nguyễn Khánh Hân	Toán – Tin học
434	25110155	Lê Thị Ngọc Gấm	Toán – Tin học
435	25110213	Nguyễn Trần Huỳnh Lam	Toán – Tin học
436	25110222	Ngô Trần Thảo Nguyên	Toán – Tin học
437	25110207	Nguyễn Hoàng Gia Huy	Toán – Tin học
438	25110206	Nguyễn Duy Minh Huy	Toán – Tin học
439	25110218	Lê Võ Trúc My	Toán – Tin học
440	25110186	Nguyễn Đình Thế Anh	Toán – Tin học
441	25110230	Nhan Quang Phước	Toán – Tin học
442	25110171	Lương Tuệ Tâm	Toán – Tin học
443	25110172	Nguyễn Phúc Thắng	Toán – Tin học
444	25110235	Bùi Hồng Tài	Toán – Tin học
445	25110196	Võ Trọng Đức	Toán – Tin học
446	25110243	Ngô Phát Triển	Toán – Tin học
447	25110229	Tăng Nghi Phụng	Toán – Tin học
448	25110215	Đoàn Công Lộc	Toán – Tin học
449	25110230	Nhan Quang Phước	Toán – Tin học
450	25110227	Phạm Tiến Phát	Toán – Tin học
451	25110194	Vũ Đỗ Tiến Đạt	Toán – Tin học
452	25110221	Hoàng Phước Nguyên	Toán – Tin học
453	25110228	Nguyễn Hoàng Phúc	Toán – Tin học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
454	25110226	Mai Duy Phát	Toán – Tin học
455	25110146	Nguyễn Thiên Văn	Toán – Tin học
456	25110245	Châu Thanh Tùng	Toán – Tin học
457	25110205	Lê Bảo Huy	Toán – Tin học
458	25110175	Nguyễn Phước Tín	Toán – Tin học
459	25110179	Nguyễn Thị Khả Vi	Toán – Tin học
460	25280001	Huỳnh Thị Mỹ Hưng	Toán – Tin học
461	25280002	Lâm Minh Thư	Toán – Tin học
462	25280003	Trương Hồ Minh Thuận	Toán – Tin học
463	25280004	Vũ Khánh Duy	Toán – Tin học
464	25280005	Trần Xuân Khánh Ngọc	Toán – Tin học
465	25280006	Nguyễn Phú Thịnh	Toán – Tin học
466	25280007	Huỳnh Huyền Trân	Toán – Tin học
467	25280008	Huỳnh Ngọc Trâm Anh	Toán – Tin học
468	25280009	Phạm Nguyên Mai Anh	Toán – Tin học
469	25280010	Đoàn Nguyễn Gia Bảo	Toán – Tin học
470	25280011	Nguyễn Trần Khánh Đan	Toán – Tin học
471	25280012	Phan Văn Đạt	Toán – Tin học
472	25280013	Lý Tư Dung	Toán – Tin học
473	25280014	Lê Đình Quốc Dũng	Toán – Tin học
474	25280015	Nguyễn Thuỳ Duyên	Toán – Tin học
475	25280016	Phạm Ngọc Hân	Toán – Tin học
476	25280017	Trần Đức Hiếu	Toán – Tin học
477	25280018	Hà Việt Hoàng	Toán – Tin học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
478	25280019	Nguyễn Quang Huy Khánh	Toán – Tin học
479	25280020	Trần Trọng Khiêm	Toán – Tin học
480	25280021	Trần Đăng Khoa	Toán – Tin học
481	25280023	Dương Gia Linh	Toán – Tin học
482	25280025	Lê Hoàng Chi Mai	Toán – Tin học
483	25280026	Lê Khánh Nhật Minh	Toán – Tin học
484	25280027	Tôn Thất Thiện Minh	Toán – Tin học
485	25280029	Tô Nguyễn Thảo Ngọc	Toán – Tin học
486	25280030	Võ Huỳnh Khánh Nhật	Toán – Tin học
487	25280031	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	Toán – Tin học
488	25280032	Nguyễn Đoàn Quỳnh Như	Toán – Tin học
489	25280033	Trần Huỳnh Như	Toán – Tin học
490	25280034	Liêu Kỳ Phong	Toán – Tin học
491	25280035	Phùng Hoàng Hữu Phú	Toán – Tin học
492	25280036	Nguyễn Trường Phúc	Toán – Tin học
493	25280037	Phạm Đức Phúc	Toán – Tin học
494	25280038	Nguyễn Ngọc Bảo Phương	Toán – Tin học
495	25280039	Nguyễn Quỳnh Phương	Toán – Tin học
496	25280040	Trương Minh Quân	Toán – Tin học
497	25280041	Phan Đặng Thái Sơn	Toán – Tin học
498	25280042	Trần Thanh Sơn	Toán – Tin học
499	25280043	Ngô Anh Tài	Toán – Tin học
500	25280044	Trần Văn Thịnh	Toán – Tin học
501	25280045	Võ Minh Thơ	Toán – Tin học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
502	25280046	Phạm Gia Thụ	Toán – Tin học
503	25280047	Huỳnh Tú Toàn	Toán – Tin học
504	25280048	Trương Đình Trí	Toán – Tin học
505	25280049	Lâm Kiệt Tường	Toán – Tin học
506	25280050	Nguyễn Thế Vinh	Toán – Tin học
507	25280051	Hà Long Vũ	Toán – Tin học
508	25280052	Đặng Huỳnh Khánh Vy	Toán – Tin học
509	25280053	Phạm Trần Phương Vy	Toán – Tin học
510	25280054	Phan Nguyễn Tường Vy	Toán – Tin học
511	25280055	Trương Tâm Anh	Toán – Tin học
512	25280056	Ngô Gia Bảo	Toán – Tin học
513	25280057	Vũ Thành Công	Toán – Tin học
514	25280058	Phan Trần Gia Hân	Toán – Tin học
515	25280059	Nguyễn Thanh Hùng	Toán – Tin học
516	25280060	Võ Trần Đức Huy	Toán – Tin học
517	25280062	Lại Minh Khôi	Toán – Tin học
518	25280063	Phạm Trung Kiên	Toán – Tin học
519	25280064	Nguyễn Kim	Toán – Tin học
520	25280065	Trần Quốc Kỳ	Toán – Tin học
521	25280066	Huỳnh Minh Lâm	Toán – Tin học
522	25280067	Hoàng Công Minh	Toán – Tin học
523	25280068	Huỳnh Thị Khánh Ngân	Toán – Tin học
524	25280069	Nguyễn Trọng Nghĩa	Toán – Tin học
525	25280070	Phạm Thị Ngọc Như	Toán – Tin học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
526	25280071	Võ Triết Sơn	Toán – Tin học
527	25280072	Ngô Tấn Tài	Toán – Tin học
528	25280073	Nguyễn Lê Anh Tài	Toán – Tin học
529	25280074	Lê Trương Minh Thắng	Toán – Tin học
530	25280075	Dương Đức Toàn	Toán – Tin học
531	25280076	Nguyễn Trung Trí	Toán – Tin học
532	25280078	Trần Thị Thu Uyên	Toán – Tin học
533	25280079	Nguyễn Hữu Vinh	Toán – Tin học
534	25280080	Nguyễn Thị Yến Vy	Toán – Tin học
535	25280081	Phan Ngọc Khánh Vy	Toán – Tin học
536	25280082	Phạm Khánh An	Toán – Tin học
537	25280083	Trần Nguyễn Yến Anh	Toán – Tin học
538	25280084	Trần Tuyết Băng	Toán – Tin học
539	25280085	Nguyễn Anh Kiệt	Toán – Tin học
540	25280086	Võ Phúc Lộc	Toán – Tin học
541	25280087	Nguyễn Tuyết Minh	Toán – Tin học
542	25280088	Trần Thị Kiều My	Toán – Tin học
543	25280089	Vũ Thị Quỳnh Như	Toán – Tin học
544	25280090	Kiều Tiên	Toán – Tin học
545	25280091	Lương Phan Bảo Trân	Toán – Tin học
546	25280092	Lương Huỳnh Kỳ Anh	Toán – Tin học
547	25280093	Nguyễn Thanh Minh Anh	Toán – Tin học
548	25280094	Phạm Thế Anh	Toán – Tin học
549	25280095	Nguyễn Quang Bảo	Toán – Tin học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
550	25280096	Nguyễn Thị Như Bình	Toán – Tin học
551	25280097	Vũ Tuấn Đạt	Toán – Tin học
552	25280098	Ngọc Diệp	Toán – Tin học
553	25280099	Vũ Long Đức	Toán – Tin học
554	25280100	Đinh Nguyên Hiếu	Toán – Tin học
555	25280101	Lê Nguyễn Minh Hiếu	Toán – Tin học
556	25280102	Lê Thanh Hiếu	Toán – Tin học
557	25280103	Nguyễn Hoàng Minh Hiếu	Toán – Tin học
558	25280104	Nguyễn Trọng Phước Hưng	Toán – Tin học
559	25280105	Đặng Đình Bảo Huy	Toán – Tin học
560	25280106	Đinh Dương Huy	Toán – Tin học
561	25280107	Đinh Thanh Huy	Toán – Tin học
562	25280108	Mai Tuấn Khanh	Toán – Tin học
563	25280109	Lưu Gia Khiêm	Toán – Tin học
564	25280110	Vũ Hoàng Khiêm	Toán – Tin học
565	25280111	Nguyễn Hồ Minh Khôi	Toán – Tin học
566	25280112	Nguyễn Minh Khôi	Toán – Tin học
567	25280113	Trần Khôi Nguyên	Toán – Tin học
568	25280114	Võ Lê Khôi Nguyên	Toán – Tin học
569	25280115	Lê Văn Nhân	Toán – Tin học
570	25280116	Rương Thị Yến Nhi	Toán – Tin học
571	25280117	Lý Nguyễn Hạnh Nhung	Toán – Tin học
572	25280118	Nguyễn Đức Phát	Toán – Tin học
573	25280119	Nguyễn Thanh Phong	Toán – Tin học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
574	25280120	Nguyễn Gia Phú	Toán – Tin học
575	25280121	Nguyễn Ngọc Anh Phương	Toán – Tin học
576	25280122	Doãn Trọng Quý	Toán – Tin học
577	25280123	Nguyễn Phan Minh Thư	Toán – Tin học
578	25280124	Hồ Bảo Tiên	Toán – Tin học
579	25280126	Trần Nguyễn Tuệ Vương	Toán – Tin học
580	25280127	Nguyễn Đình Xuân Vy	Toán – Tin học
581	25110116	Nguyễn Thị Phương Thảo	Toán – Tin học
582	25110076	Võ Bình Minh	Toán – Tin học

Danh sách gồm có **582** sinh viên./.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 10 năm 2025

TM. LIÊN CHI HỘI KHOA TOÁN – TIN HỌC
LIÊN CHI HỘI TRƯỞNG

Người lập bảng

Trần Anh Quốc

Quảng Diễm Quỳnh